

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày: 25/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Hồng Lợi.
2. Bà Trần Thu Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Duy T (tên gọi khác: chú N), sinh năm 1987, tại tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; **con ông: vô D và bà Võ Thị Diệp T**; Vợ: Nguyễn Thị Thúy Diễm Hồng Tr, con: Võ Nguyễn Duy T, sinh năm 2016 và Võ Nguyễn Duy T1, sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 09/01/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 07 năm tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 02/HSST về tội “Cướp T sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 08/09/2010 (Đã xóa án tích); Ngày 24/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm 03 tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 50/HSST về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Công nhiên chiếm đoạt T sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/01/2014 (Đã xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/8/2022, chuyển tạm giam ngày 26/8/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân bị cáo chơi thân thiết với Huỳnh Công D (C) nên khi nghe Nguyễn Trung Công Q nói “C đừng chuyện ở dưới Thạnh Trị” và nói thêm nhóm đang tập trung tại đầu đường nhà của B khi Q đến quán nước do bị cáo đang trông coi lấy bình xịt hơi cay của Q gửi chỗ bị cáo, biết nhóm dưới Thạnh Trị cũng côn đồ, sợ nhóm của D và nhóm dưới Thạnh Trị đánh nhau, nên bị cáo cầm theo cây mã tấu rồi kêu Nguyễn Minh L (đang ở chơi cùng bị cáo) điều khiển xe mô tô (xe của L) chở bị cáo đến đầu đường nhà B để đi cùng với nhóm.

Sau khi bị cáo đến đầu đường nhà B thì nhóm đã tụ tập đông người, nhóm của D gồm Ngô Lưu Gia B (B Du Côn), sinh năm 1994; Trần Thanh P (tên thường gọi P) sinh năm 1995, Nguyễn Trung Công Q, sinh năm 20/03/1996, Nguyễn Hoài Nh (Nh Dò Dài), sinh năm 2005, Nguyễn Dương Phương T (T Ngáo), sinh năm 2002; Nguyễn Hoài N, sinh năm 1999; Lê Tấn T (Út Bạch Lan), sinh năm 1994; Phan T C (C Báo), sinh năm 1995; Đặng Công S (Tý), sinh năm 1998 là bạn bè của D, nhóm của D thống nhất để D nói chuyện giải quyết mâu thuẫn trước, nếu phát sinh đánh nhau thì nhóm mới đánh lại, nhóm cũng đã chuẩn bị hung khí để sẵn sàng đánh nhau. Khi nhóm D, Công, C, D, Nh xuất phát đi thì bị cáo (trong đó có L điều khiển xe mô tô chở bị cáo cầm hung khí chạy theo) và các đối tượng khác trong nhóm điều khiển xe mô tô, cầm theo hung khí di chuyển thành nhóm chạy theo sau nhóm của D trên Quốc lộ 50 và các tuyến đường thuộc nội ô thị trấn Vĩnh Bình huyện Gò Công Tây, sau đó theo tuyến Huyện lộ 16 đến ngay phía trước chợ Thạnh Trị thuộc ấp Thạnh Yên, xã Thạnh Trị, huyện Gò Công Tây. Đến 23 giờ cùng ngày, bị cáo và các đối tượng trong nhóm đến và tập trung trước chợ Thạnh Trị, thuộc ấp Thạnh Yên, xã Thạnh Trị, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cầm hung khí và đi bộ từ từ về hướng nhóm D (D, Công, C, D, Nh), bị cáo không biết nhóm D đã nói chuyện gì, làm gì. Chỉ khi bị cáo cùng các đối tượng còn lại cầm hung khí, đi bộ về hướng của D thì nghe tiếng súng, không rõ là ai bị bắn, lo sợ là người trong nhóm, nên các đối tượng trong nhóm cầm hung khí chạy đến hỗ trợ. Thấy một số người bên phía nhóm của Thạnh Trị (đang có mâu thuẫn với D) gồm anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngọc L, Lê Bằng Gia B quay đầu xe bỏ chạy về hướng thị xã Gò Công và thấy người bên nhóm của Thạnh Trị (D, Trường) bị thương không còn phản kháng nên các đối tượng rút lui, nhanh chóng tẩu thoát khỏi hiện trường.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đề nghị truy tố đối với Huỳnh Tiên C, Lê Hoàng D về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 4 điều 134 Bộ luật hình sự; Huỳnh Công D, Phan T C, Ngô Lưu Gia B, Nguyễn Trung Công Q, Lê Tấn T, Nguyễn Hoài N, Nguyễn Dương Phương T, Nguyễn Minh L, Đặng Công S, Lê Minh Tr, Lê Hoàng Đông Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự. Ngày 04/11/2021 Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây đưa vụ án ra xét xử và tuyên án phạt đối với các bị can Công D, D, C, B, Q, T, N, T, L, S, Tr, Đ theo bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST.

Đối với hành vi của Nguyễn Hoài Nh, Trần Than Ph, Nguyễn Thượng Nh, Lê Văn Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự.

Đối với bị cáo Võ Duy T, quá trình điều tra bị cáo T đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã. Đến ngày 23/8/2022, bị cáo T đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSGCT ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đã truy tố bị cáo Võ Duy T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội không oan, sai.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, truy tố bị cáo về tội D và điều khoản đã nêu trên, đồng thời đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Duy T phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng khoản điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Duy T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào khoảng 23 giờ ngày 05 tháng 9 năm 2020, trên địa bàn các xã T, xã Thạnh Trị và thị trấn Vĩnh

Bình thuộc huyện Gò Công Tây bị cáo Võ Duy T cùng các đối tượng Huỳnh Công D, Ngô Lưu Gia B, Lê Tấn T, Phan Tuấn C, Nguyễn Trung Công Q, Nguyễn Hoài N, Nguyễn Dương Phương T, Đặng Công S, Lê Hoàng Đông Đ, Lê Minh Tr, Nguyễn Minh L đã có hành vi tụ tập đông người, sử dụng hung khí để chuẩn bị đánh nhau, di chuyển qua nhiều tuyến đường.

Xét thấy lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm tham gia tụ tập đông người trên đường, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, mặc dù bị cáo chưa gây hậu quả gì cho ai nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự chung. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đã truy tố bị cáo về tội danh “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật. Riêng bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, sau đó ra trình diện Cơ quan Công an. Hành vi này đã phần nào gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân không tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[5] Về vật chứng: Không có.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Duy T (tên gọi khác: chú N) phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Võ Duy T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2022.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA huyện Gò Công Tây;
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Công Tây (hoặc nơi giam giữ bị cáo);
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Người bào chữa (nếu có);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Kiều Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Hồng - Trần Thu Hồng

Phan Thị Kiều Oanh